

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 –QUẢNG NINH**

Bản án số: 06/2026/KDTM-ST

Ngày: 10/7/2026

V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Anh Đức.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Phạm Thu Hà và ông Nguyễn Văn Hạnh.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 -Quảng Ninh.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 -Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 10/7/2026, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Khu vực 2 -Quảng Ninh, Tòa án nhân dân Khu vực 2 -Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/2025/TLST - KDTM ngày 24/11/2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2026/QĐXXST-KDTM ngày 28/5/2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2026/QĐST-KDTM ngày 20/6/2026 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn : Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh
Trụ sở: tổ 2A, khu Hà Lâm 5, phường Hà Lâm, tỉnh Quảng Ninh.
Đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Mạnh Hùng; chức vụ: Giám đốc công ty
Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Thế Mạnh và bà Nguyễn Bảo Linh - Chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh . (SĐT: 0961.119.818)
Địa chỉ liên hệ: Số 67 phố Giếng Đồn, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh.
Có mặt tại phiên tòa.

2.Bị đơn : Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Công nghệ cao Việt Nam
Trụ sở: số 4, tổ 28, khu Phú Thanh Tây, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hữu Giáp; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1./Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, đại diện ủy quyền của Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh là ông Nguyễn Thế Mạnh và bà Nguyễn Bảo Linh trình bày:

Ngày 17/06/2019 Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh ký "Hợp đồng mua bán" Số: 1706/2019/HĐMB (Sau đây gọi tắt là Hợp đồng mua bán số 1706) với Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam để thống nhất các nội dung liên quan đến việc mua bán bê tông thương phẩm. Theo Hợp đồng nêu trên hai bên thỏa thuận phương thức thanh toán như sau: "cuối tháng căn cứ vào khối lượng bê tông giao nhận thực tế giữa hai bên, kế toán làm biên bản đối chiếu công nợ. Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh (Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh) xuất hóa đơn tài chính cho Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam(Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam) với tổng khối lượng thực tế xác nhận giữa A và B. Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam(Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam) có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh 75% giá trị công nợ phát sinh trong tháng vào ngày 05 -10 của tháng tiếp theo. 25% giá trị còn lại Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh trong vòng 45 ngày kể từ ngày chốt khối lượng từng tháng.

Trường hợp Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh gửi xác nhận khối lượng, công nợ trong vòng 05 ngày mà Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam không có bất kì khiếu nại gì hoặc không ký xác nhận khối lượng, công nợ cho Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh thì công nợ do Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh cung cấp mặc nhiên được Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam chấp thuận nhận và được tính làm căn cứ thanh quyết toán giữa hai công ty.

Trường hợp Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam không trả nợ đúng thời hạn nói trên thì Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh sẽ đơn phương ngừng cấp bê tông cho Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam và Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh sẽ không chịu trách nhiệm về tiến độ thi công của công trình. Đồng thời Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải chịu phạt do trả chậm theo tỷ lệ bằng với lãi suất quá hạn của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam tại thời điểm thanh toán. Sau khi hoàn tất khối lượng hợp đồng và Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam thanh toán hết cho Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh, hai bên thanh quyết toán và thanh lý hợp đồng. "

Tuy nhiên, kể từ khi bắt đầu thực hiện hợp đồng cho đến thời điểm hiện nay Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam liên tục không thực hiện việc thanh toán theo đúng thỏa thuận, như vậy Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam đã vi phạm Hợp đồng đã ký kết.

Tại điểm 4.1 Điều 4 Hợp đồng mua bán số 1706 quy định: "*Trường hợp bên A không trả nợ đúng hạn... Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải chịu phạt do trả chậm theo tỷ lệ bằng với lãi suất quá hạn của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam tại thời điểm thanh toán*". Căn cứ Thông tư số 39/2016/TT-NHNN thì mức lãi suất quá hạn không quá 150% lãi suất trong hạn, vì

vậy mức lãi suất chậm trả Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải chịu là: $7.2\%/năm \times 150\% = 8,55\%/năm$.

Ngày 30/6/2024 Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh và Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam đã tiến hành đối chiếu công nợ, lập biên bản đối chiếu công nợ, số tiền Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam còn nợ Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh tính đến ngày 30/6/2024 là 725.532.250đ (bảy trăm hai mươi lăm triệu năm trăm ba mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng). Tiền lãi chậm thanh toán tính đến ngày xét xử sơ thẩm (10/7/2026) là: 566.748.239đ (năm trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm ba mươi chín đồng).

Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh đề nghị các nội dung sau:

Yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

- Buộc Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam trả cho Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh tổng số tiền nợ gốc chưa thanh toán tính đến ngày 10/7/2026 là 725.532.250 đ (bảy trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn, hai trăm năm mươi đồng).

- Buộc Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải trả cho Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh khoản tiền chậm trả tạm tính đến ngày 10/7/2026 là 566.748.239đ (năm trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm ba mươi chín đồng) và tiền lãi chậm trả kể từ ngày 11/7/2026 với mức lãi suất tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh.

2/ Đối với bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Quảng Ninh nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng đều vắng mặt không có lý do nên không có quan điểm của bị đơn trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không đưa ra yêu cầu phản tố. Do đó vụ án không thể tiến hành hòa giải được và phải đưa ra xét xử.

Sau phần tranh luận, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề xuất quan điểm giải quyết vụ án:

-Về hợp đồng mua bán hàng hóa: Hợp đồng mua bán hàng hóa ngày 17/6/2019 giữa Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh và Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam được ký kết tự nguyện, không trái pháp luật. Trong quá trình thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa, phía Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh đã thực hiện đúng thỏa thuận. Đối với bị đơn là Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 357, 468 Bộ luật Dân sự;

các điều 24, 50, 306 Luật Thương mại; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải trả cho Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh số tiền nợ hàng hóa chưa thanh toán là 725.532.250 đ (bảy trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn, hai trăm năm mươi đồng) và số tiền lãi chậm trả phát sinh theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tính lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán hàng hóa cho đến ngày Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam thanh toán hết nợ cho Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án kinh doanh thương mại, tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa giữa hai công ty cùng có đăng ký kinh doanh và đều vì mục đích lợi nhuận; bị đơn có trụ sở trên địa bàn phường Ưông Bí nên theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo loại việc thuộc Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Quảng Ninh.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Thế Mạnh và bà Nguyễn Bảo Linh là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn là Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục tố tụng nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa.

[3] Về hiệu lực của hợp đồng mua bán hàng hóa: Căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai của đại diện ủy quyền của Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh, căn cứ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy: Ngày 17/06/2019 Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh ký "Hợp đồng mua bán" số 1706/2019/HĐMB với Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam để thống nhất các nội dung liên quan đến việc mua bán bê tông thương phẩm. Hợp đồng nêu trên đều do người có đủ thẩm quyền đại diện cho các bên tham gia ký kết, làm cơ sở để xác định quyền và nghĩa vụ của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng. Hợp đồng mua bán số 1706/2019/HĐMB ngày 17/06/2019 về việc mua bán bê tông thương phẩm đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về nội dung cũng như hình thức của pháp luật dân

sự về giao dịch chuyển nhượng được quy định tại Điều 501,502 Bộ luật dân sự. Theo đó các thỏa thuận trong hợp đồng mua bán số 1706/2019/HĐMB ngày 17/06/2019 giữa Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh và Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam có hiệu lực pháp luật thi hành.

[4] Xét yêu cầu trả khoản tiền hàng hóa chưa thanh toán: Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh đã giao đủ số lượng, chủng loại; Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam không có thắc mắc về số lượng, chủng loại, chất lượng, giá trị hàng hóa do Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh giao. Ngày 30 tháng 6 năm 2024, hai bên tiến hành đối chiếu công nợ, có nội dung Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam xác nhận tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2024, Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam còn nợ Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh số tiền 725.532.250đ (bảy trăm hai mươi lăm triệu năm trăm ba mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng) là tiền mua bê tông thương phẩm chưa thanh toán. Do vậy việc Công ty TNHH Minh Tâm Quảng Ninh đề nghị Tòa án buộc Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải thanh toán khoản tiền hàng hóa chưa thanh toán nêu trên là có căn cứ và được chấp nhận.

[5] Về yêu cầu trả lãi phát sinh do chậm thanh toán: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải trả khoản tiền lãi chậm thanh toán tính đến ngày xét xử sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy, tại Điều 306 Luật Thương mại quy định về quyền yêu cầu tiền lãi do chậm thanh toán "Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác". Do vậy yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả khoản tiền lãi chậm trả tính đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về mức lãi xuất chậm trả, về thời gian chậm thanh toán và số tiền phải thanh toán: Tại điểm 4.1 Điều 4 Hợp đồng mua bán số 1706 quy định: "*Trường hợp bên A không trả nợ đúng hạn... Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải chịu phạt do trả chậm theo tỷ lệ bằng với lãi suất quá hạn của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam tại thời điểm thanh toán*". Theo tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập và đương sự cung cấp thể hiện lãi suất nợ quá hạn tại thời điểm ngày 10/7/2026 là 7.2%/năm. Nguyên đơn yêu cầu mức lãi suất chậm trả bị đơn phải chịu là $7.2\%/năm \times 150\% = 10,8\%/năm$, thấp hơn mức lãi suất tối đa quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả khoản tiền lãi chậm trả tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2019 (sau ngày đối chiếu công nợ là ngày 31/7/2019) đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ. Số tiền chậm trả Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải trả tính đến ngày 10/7/2026 là 566.748.239đ (năm trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm ba mươi chín đồng)

[7] Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn đối với khoản tiền phải trả nêu trên cho đến khi thi hành xong, nếu Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam chậm thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[9] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty cổ TNHH Minh Tâm Quảng Ninh được chấp nhận nên bị đơn là Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Công ty cổ TNHH Minh Tâm Quảng Ninh số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 30; các điều 147, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 24, Điều 50, Điều 306 Luật thương mại; Điều 6; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1/ Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty cổ TNHH Minh Tâm Quảng Ninh.

Buộc Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải trả cho Công ty cổ TNHH Minh Tâm Quảng Ninh số tiền là 1.292.280.489đ (một tỷ hai trăm chín mươi hai triệu hai trăm tám mươi nghìn bốn trăm tám mươi chín đồng), **cụ thể như sau:**

+ **Nợ gốc là** 725.532.250 đ (bảy trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn, hai trăm năm mươi đồng).

+ **Nợ lãi là** 566.748.239đ (năm trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm ba mươi chín đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2/ Về án phí: Công ty cổ phần thương mại xây dựng Công Nghệ Cao Việt Nam phải chịu 50.768.000đ (năm mươi triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Công ty cổ TNHH Minh Tâm Quảng Ninh số tiền 22.435.000đ (hai mươi hai triệu bốn trăm ba mươi lăm

ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 2 -Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số 0002046 ngày 21/11/2025.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt khi tuyên án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hạnh

Phạm Thu Hà

Trần Anh Đức